

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT
CHÍNH SÁCH THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1696/CST-GTGT
V/v trả lời kiến nghị của Hiệp hội Chế biến và
Xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2024

Kính gửi: Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí) nhận được Báo cáo số 5285/BC-VPCP ngày 25/7/2024 của Văn phòng Chính phủ về kết quả công tác cải cách thủ tục hành chính, hoạt động của Tổ công tác và Hội đồng tư vấn 6 tháng đầu năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới kèm theo Phụ lục IV về tổng hợp đề xuất, kiến nghị của thành viên Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ đối với các Bộ, ngành, địa phương. Đối với kiến nghị của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam, Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí có ý kiến như sau:

Nội dung kiến nghị tại câu số 70 Mục IX Phụ lục IV kèm theo Báo cáo số 5285/BC-VPCP:

Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với thu nhập từ lãi tiền gửi có kỳ hạn và lãi trái phiếu: Xem xét sửa đổi khoản 2 Điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 để cho phép thu nhập từ lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn, lãi cho vay vốn (bao gồm lãi trái phiếu) được bù trừ với chi phí lãi vay theo khoản 7 Điều 7 của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 và không phân biệt địa bàn ngân hàng giao dịch để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn ngân hàng. Sau khi bù trừ, nếu phát sinh thu nhập tài chính này thì đề nghị được áp dụng như là thu nhập ưu đãi địa bàn nơi doanh nghiệp hoạt động.

Lý do: Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 chưa hướng dẫn rõ ràng dẫn đến việc tính thuế TNDN trực tiếp trên khoản thu nhập từ lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và lãi trái phiếu của doanh nghiệp không được cân trừ vào chi phí lãi vay là không hợp lý.

Nội dung trả lời:

1. Về khoản thu nhập từ lãi trái phiếu

- Tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định về thu nhập chịu thuế TNDN như sau:

"2. Thu nhập khác bao gồm:

...

đ) Thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn, bán ngoại tệ bao gồm: Lãi tiền gửi tại các tổ chức tín dụng, lãi cho vay vốn dưới mọi hình thức theo quy

định của pháp luật bao gồm cả tiền lãi trả chậm, lãi trả góp, phí bảo lãnh tín dụng và các khoản phí khác trong hợp đồng cho vay vốn; thu nhập từ bán ngoại tệ; khoản chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản nợ phải trả có gốc ngoại tệ cuối năm tài chính; ...

...

o) Các khoản thu nhập khác bao gồm cả thu nhập được miễn thuế quy định tại Khoản 6, Khoản 7 Điều 4 Nghị định này”.

- Tại điểm a, d và đ khoản 2 Điều 19 Nghị định số 218/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại điểm 17 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ) quy định:

“2. Không áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Khoản 1, Khoản 4 Điều 4 và Điều 15, Điều 16 Nghị định này và không áp dụng thuế suất 20% quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định này đối với các khoản thu nhập sau:

a) Thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng quyền góp vốn; thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, trừ thu nhập từ đầu tư kinh doanh nhà ở xã hội quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 15 Nghị định này; thu nhập từ chuyển nhượng dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền tham gia dự án đầu tư, chuyển nhượng quyền thăm dò, khai thác khoáng sản; thu nhập nhận được từ hoạt động sản xuất, kinh doanh ở ngoài Việt Nam;

...

d) Các khoản thu nhập khác quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định này không liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế (đối với trường hợp đáp ứng điều kiện ưu đãi về lĩnh vực, ngành nghề quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định này).

đ) Thu nhập của doanh nghiệp từ dự án đầu tư trong lĩnh vực kinh doanh thương mại, dịch vụ phát sinh ngoài khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp và địa bàn ưu đãi thuế không áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Khoản 1, Khoản 4 Điều 4 và Điều 15, Điều 16 Nghị định này.”

Theo đó, đối với thu nhập từ lãi trái phiếu là thu nhập khác và không thuộc nhóm thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi cho vay, doanh nghiệp phải thực hiện khai, nộp thuế theo quy định.

2. Về khoản thu nhập từ lãi tiền gửi ngân hàng

- Tại khoản 7 Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính quy định: “7. Thu nhập từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn bao gồm cả tiền lãi trả chậm, lãi trả góp, phí bảo lãnh tín dụng và các khoản phí khác trong hợp đồng cho vay vốn.

- Trường hợp khoản thu từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn phát sinh cao hơn các khoản chi trả lãi tiền vay theo quy định, sau khi bù trừ, phần chênh lệch còn lại tính vào thu nhập khác khi xác định thu nhập chịu thuế.

- Trường hợp khoản thu từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn phát sinh thấp hơn các khoản chi trả lãi tiền vay theo quy định, sau khi bù trừ, phần chênh lệch còn lại giảm trừ vào thu nhập sản xuất kinh doanh chính khi xác định thu nhập chịu thuế”.

- Tại khoản 4 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) quy định:

“4. Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện về lĩnh vực ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư xác định ưu đãi như sau:

a) Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện về lĩnh vực ưu đãi đầu tư thì các khoản thu nhập từ lĩnh vực ưu đãi đầu tư và các khoản thu nhập như thanh lý phế liệu, phế phẩm của sản phẩm thuộc lĩnh vực được ưu đãi đầu tư, chênh lệch tỷ giá liên quan trực tiếp đến doanh thu, chi phí của lĩnh vực được ưu đãi, lãi tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, các khoản thu nhập có liên quan trực tiếp khác cũng được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

b) Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp do đáp ứng điều kiện ưu đãi về địa bàn (bao gồm cả khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao) thì thu nhập được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp là toàn bộ thu nhập phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn ưu đãi trừ các khoản thu nhập nêu tại điểm a, b, c Khoản 1 Điều này.

...

(i) Nếu khoản thu nhập này phát sinh tại địa bàn không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư thì không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện địa bàn.

(ii) Nếu khoản thu nhập này phát sinh tại địa bàn thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư thì được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện địa bàn. Việc xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập này được xác định theo từng địa bàn căn cứ theo thời gian và mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp tại địa bàn thực hiện dự án đầu tư”.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp khoản thu từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn phát sinh cao hơn các khoản chi trả lãi tiền vay theo quy định, sau khi bù trừ, phần chênh lệch còn lại tính vào thu nhập khác khi xác định thu nhập chịu thuế. Trường hợp khoản thu từ lãi tiền gửi, lãi cho vay vốn phát sinh thấp hơn các khoản chi trả lãi tiền vay theo quy định, sau khi bù trừ, phần chênh lệch còn lại giảm trừ vào thu nhập sản xuất kinh doanh chính khi xác định thu nhập chịu thuế.

Trường hợp doanh nghiệp được áp dụng ưu đãi thuế theo tiêu chí địa bàn ưu đãi đầu tư mà có phát sinh thu nhập từ lãi tiền gửi ngân hàng nếu khoản thu nhập này phát sinh tại địa bàn không thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư thì không được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo điều kiện địa bàn.

Nội dung quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC và Thông tư số 96/2015/TT-BTC nêu trên là hướng dẫn đúng với quy định của Luật thuế TNDN và Nghị định hướng dẫn của Chính phủ.

Do đó, đề xuất của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam về sửa đổi Thông tư số 96/2015/TT-BTC để áp dụng ưu đãi thuế đối với lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và lãi trái phiếu là không có cơ sở để thực hiện.

Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí trả lời Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam để biết. /M/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- VPCP;
- Văn phòng Bộ;
- Vụ PC; TCT;
- Lưu: VT, CST (GTGT) (06.b)./h



CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Quốc Hưng